

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 04-8-2023

V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cái Thị Minh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Chiến

2. Ông Mai Trần Phúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hải là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh:
Bà Khổng Thị Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 219/2023/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 6 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị H, sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp C, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh Q, sinh năm 1976; Địa chỉ: Ấp C, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Chị H, anh Q vắng mặt tại Tòa có đơn xin vắng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 16 tháng 5 năm 2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trương Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Nguyễn Minh Q chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2008 đến năm 2012 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau đó thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, không tin tưởng lẫn

nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh, chị sống ly thân hơn 02 tháng nay không còn quan tâm đến nhau, ai cũng có cuộc sống riêng, tình cảm không còn. Chị H xin ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Quỳnh Ngọc T, sinh ngày 29-4-2009 và Nguyễn Hữu T1, sinh ngày 08-5-2011, hiện con chung đang sống với chị H. Con chung theo ai thì người đó nuôi, không cấp dưỡng.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Theo bị đơn anh Nguyễn Minh Q trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị H về thời gian chung sống, kết hôn và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn. Anh còn thương vợ con nhiều không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Thống nhất như chị H trình bày

Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại phiên tòa:

Tại tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị tuyên:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Trương Thị H đối với anh Nguyễn Minh Q.

Về quan hệ con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Quỳnh Ngọc T, sinh ngày 29-4-2009 và Nguyễn Hữu T1, sinh ngày 08-5-2011 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục, có sự đồng ý của 02 con chung sống với mẹ. Chị H không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung nên ghi nhận.

Về tài sản chung, nợ chung, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H phải chịu án phí sơ thẩm hôn nhân theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trương Thị H với anh Nguyễn Minh Q có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt .

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H, anh Q chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2008 đến năm 2012 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, chị H có đơn xin vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên lời trình bày: Sau khi kết hôn, thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc bình thường, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn không hợp nhau, không cùng quan điểm sống luôn bất hòa, thường xuyên cãi nhau và đã sống ly thân 2 tháng nay, tình cảm không còn, không quan tâm đến nhau, ai cũng có cuộc sống riêng cho mình, không thể hàn gắn được mối quan hệ vợ chồng chị H xin ly hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị H, Hội đồng xét xử thấy rằng, vợ chồng chung sống cần có sự gần nhau, chia sẻ, đồng cảm, quan tâm chăm sóc, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau và cùng có trách nhiệm với gia đình, con cái. Trong mối quan hệ vợ chồng của chị H, anh Q không còn sự chia sẻ và đồng cảm, không hiểu nhau, không còn tình cảm, không hạnh phúc, đã sống ly thân không thể hàn gắn mối quan hệ vợ chồng được. Hiện chị H, anh Q không còn tình cảm với nhau, không thương yêu nhau nên yêu cầu xin ly hôn của chị H là có căn cứ chấp nhận.

Theo anh Q nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng chị H trình bày là đúng nhưng anh còn thương vợ con nhiều không đồng ý ly hôn, xin cho cơ hội để hòa giải với vợ. Lời trình bày của anh Q không thiết thực vì trong thời gian vợ chồng ly thân, anh không thuyết phục được chị H về chung sống như vợ chồng cùng lo và chia sẻ trong cuộc sống, hiện chị H không còn tình cảm với anh Q, kiên quyết ly hôn nên yêu cầu xin đoàn tụ của anh Q là không có cơ sở. Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận lời trình bày của anh Q.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Quỳnh Ngọc T, sinh ngày 29-4-2009 và Nguyễn Hữu T1, sinh ngày 08-5-2011. Anh chị cùng thống nhất con theo ai người nuôi, người còn lại không cấp dưỡng nuôi con. Qua làm việc lấy ý kiến các con điều muốn sống chung với mẹ nên giao 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục là phù hợp. Chị H không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung nên ghi nhận.

Anh Q có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai có quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H, anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 146, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trương Thị H đối với anh Nguyễn Minh Q. Chị Trương Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Minh Q.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Quỳnh Ngọc T, sinh ngày 29-4-2009 và Nguyễn Hữu T1, sinh ngày 08-5-2011 cho chị Trương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Minh Q được quyền, nghĩa vụ thăm non, chăm sóc con chung. Chị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở.

3. Về tài sản chung; nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trương Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0018624 ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, chị H đã nộp đủ án phí.

“Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cái Thị Minh Tâm